

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2026/HS-ST
Ngày 05-02-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Kim Thoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trang Văn Hai

Ông Đinh Công Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Lê Duy Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 05/02/2026, tại Hội trường số 6, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2026/QĐXXST-HS ngày 25/01/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai, đối với bị cáo:

HOÀNG THỊ THANH X (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/3/1996, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú: 30B, tổ M, khu phố H, phường T, tỉnh Đồng Nai; nơi ở: Tổ 2, khu phố A, phường D, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Kim P, sinh năm 1969; có chồng Nguyễn Minh K, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và có 05 người con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2024; tiền án: Ngày 26/01/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai) xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa chấp hành án; tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 18/8/2025, chuyển tạm giam từ ngày 27/8/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Thị Thanh X là đối tượng nghiện chất ma túy từ đầu tháng 08/2025

và có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vào khoảng 20 giờ 00 ngày 17/8/2025, X điều khiển xe mô tô biển số 59M1-115.27 đi một mình đến khu vực trước số nhà 12/5, khu phố T, phường T1, tỉnh Đồng Nai gặp và mua ma túy của đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch; X quen biết qua lần chơi game bắn cá) với số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) để sử dụng thì được H bán cho 15 gói ma túy được bọc bằng túi nilon gồm: 03 gói lớn và 12 gói nhỏ, bên trong có chứa chất màu trắng. Sau đó, X cất 15 gói ma túy vào túi quần bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà trọ do X thuê ở thuộc tổ 2, khu phố 1, phường D, tỉnh Đồng Nai. Tại đây, X cất giấu 03 gói ma túy lớn vào vỏ gói bánh in có chữ “An” rồi để trên mặt bàn trong phòng, còn lại 12 gói ma túy nhỏ X cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc trên người. Đến khoảng 01 giờ 00 ngày 18/8/2025, tại nhà trọ X lấy ra 01 gói ma túy nhỏ, cắt lấy một phần ma túy đá bên trong rồi dùng bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để sử dụng một mình, sau đó đi ngủ.

Đến khoảng 10 giờ 30 cùng ngày, qua công tác kiểm tra hành chính, Công an phường D phát hiện được số ma túy X cất giấu nêu trên nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Thị Thanh X về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và củng cố hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 15 gói nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng, gồm: 02 gói (kích thước 1cm x 3cm), 01 gói (kích thước 2cm x 2,7cm), 07 gói (kích thước 1,5cm x 2cm), 02 gói (kích thước 1cm x 2,5cm), 01 gói (kích thước 4,5cm x 4cm) và 02 gói (kích thước 4,5cm x 3,5cm), thu giữ được của bị cáo X;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale, biển số 59M1-115.XX là tài sản mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Kết quả xác minh:

- + Chiếc xe do bị cáo X mượn của một người tên N (quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực thuộc khu phố 4, phường D, tỉnh Đồng Nai;

- + Quá trình điều tra xác định được anh Phan Việt T (sinh năm 1979, nơi thường trú: 109, Lô G, chung cư K, phường M, thành phố Hồ Chí Minh) là chủ sở hữu đứng tên trên giấy đăng ký. Vào tháng 05/2015, anh T đã bán cho một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch). Hiện chưa xác minh, làm việc được với người tên N.

Tại Kết luận giám định số 1695/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- + “Mẫu chất màu trắng (M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,2455 gam, loại: Methamphetamine;

- + Mẫu chất màu trắng (M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy,

có khối lượng: 7,0882 gam, loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng ma túy là 9,3337 gam”.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại Cáo trạng số 162/CT-VKSKV1 ngày 08/01/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai truy tố bị cáo Hoàng Thị Thanh X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025), tuyên bị cáo Hoàng Thị Thanh X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị Thanh X mức hình phạt từ 06 (Sáu) năm đến 08 (Tám) năm tù và tuyên tổng hợp hình phạt với bản án của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai) để bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp xử lý vật chứng, các vấn đề khác liên quan đến vụ án và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu, bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/8/2025, tại phòng trọ thuộc tổ 2, khu phố 1, phường D, tỉnh Đồng Nai, Hoàng Thị Thanh X có hành vi tàng trữ trái

phép 9,3337 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện, bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Thị Thanh X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo:

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức biết rõ tác hại của ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo có tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; sau đó được hoãn chấp hành án phạt tù do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, đến nay chưa chấp hành án. Trong thời gian được hoãn chấp hành án phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện tội phạm mới cũng liên quan đến ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, cải tạo giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa chấp hành bản án trước mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới do cố ý, nên với lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 1695/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên H là người bán ma túy cho bị cáo X, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Kế Th là chủ nhà trọ - nơi phát hiện bị cáo X tàng

trữ trái phép chất ma túy không biết về hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo X nên không xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo X không thuộc trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), nên không bị xử lý hình sự về tội Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbale, biển số 59M1-115.XX, chưa xác minh làm rõ được các giao dịch liên quan, nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025).

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị Thanh X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị Thanh X 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm tù tại Bản án số 04/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Nai) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo Hoàng Thị Thanh X phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/8/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong số 1695/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

(Toàn bộ vật chứng hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đồng Nai đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/01/2026).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Thị Thanh X phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng

hình sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1 - Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 1 - Đồng Nai;
- Cơ sở giam giữ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đồng Thị Kim Thoa